

THỰC TẾ XUẤT HIỆN VƯỚNG MẮC TỪ VIỆC THỰC HIỆN BỘ LUẬT TỔ TỤNG DÂN SỰ

# Vụ án hay việc dân sự?

• LG NGUYỄN THỊ HƯƠNG  
VKSND TP Hải Phòng

**B**ộ luật Tố tụng Dân sự (TTDS) của nước ta được Quốc hội thông qua ngày 15/6/2004 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2005, khác hẳn với Pháp lệnh thủ tục giải quyết các vụ án dân sự trước đây, Bộ luật TTDS lần này quy định rõ thế nào là vụ án dân sự, thế nào là việc dân sự. Do có sự khác biệt nhau về các dấu hiệu đặc trưng nên Bộ luật TTDS đã quy định trình tự, thủ tục giải quyết các vụ án dân sự và việc dân sự là 2 trình tự khác hẳn nhau.

Qua thời gian ngắn thực hiện Bộ luật TTDS, đã xuất hiện những vướng mắc, do chưa có văn bản hướng dẫn của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nên các cơ quan tiến hành tố tụng ở địa phương đã có những nhận thức khác nhau về cùng một vấn đề, theo đó việc áp dụng pháp luật để giải quyết vấn đề đó cũng khác nhau.

Sau đây là 1 ví dụ:

Anh Nguyễn Xuân Tuyến sinh năm 1970 và chị Hoàng Thị Hoa sinh năm 1972 chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1997 nhưng không có đăng ký kết hôn, quá trình chung sống anh chị có 2 con chung là: cháu Nguyễn Văn Anh sinh năm 1998 và cháu Nguyễn Mai Anh sinh năm 2000. Do mâu thuẫn, đầu tháng 2/2005 anh Tuyến và chị Hoa cùng làm đơn đến Tòa án quận Hải An xin ly hôn - sau đó lại thay đổi yêu cầu Tòa án không công nhận họ là vợ chồng; con chung anh chị thỏa thuận giao cả cho chị Hoa trực tiếp nuôi, anh Tuyến đóng góp 300.000 đồng/tháng, tài sản chung anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Với nội dung trên, nếu chỉ 1 trong 2 anh chị có đơn yêu cầu thì Tòa án đã thụ lý vụ án, điều tra và xét xử theo thủ tục bình thường. Nhưng đây cả 2 anh chị cùng có đơn yêu cầu, con cái tài sản chung không tranh chấp - thì đó là vụ án

dân sự hay việc dân sự và áp dụng trình tự thủ tục nào để giải quyết đang còn nhiều tranh cãi, hiện có 2 quan điểm khác nhau:

Quan điểm thứ nhất cho rằng: đây là việc dân sự vì nội dung nó thỏa mãn các dấu hiệu đặc trưng của việc dân sự được quy định tại Điều 311 Bộ luật TTDS: "...việc dân sự là việc cá nhân, cơ quan, tổ chức không có tranh chấp nhưng có yêu cầu Tòa án công nhận hoặc không công nhận một sự kiện pháp lý là căn cứ làm phát sinh quyền, nghĩa vụ dân sự, hôn nhân và gia đình...".

Trở lại nội dung trên rõ ràng anh Tuyến, chị Hoa không hề có tranh chấp cả 3 mối quan hệ tình cảm, con cái và tài sản. Do biết rằng chung sống với nhau như vợ chồng mà không có đăng ký kết hôn sẽ không được pháp luật công nhận là vợ chồng nên anh chị cùng làm đơn yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ đó, đồng thời cũng đề nghị Tòa án công nhận luôn việc thỏa thuận nuôi con và đó chính là quyền tự định đoạt của họ trong quan hệ dân sự.

Mặt khác Điều 27 Bộ luật TTDS quy định những tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án gồm:

- 1- Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.
- 2- Tranh chấp về chia tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân.
- 3- Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.
- 4- Tranh chấp về xác định cha mẹ cho con hoặc xác định con cho cha mẹ.
- 5- Tranh chấp về cấp dưỡng.
- 6- Các tranh chấp khác về hôn nhân và gia đình mà Pháp luật có quy định.

Với 6 nội dung trên không có nội dung không công nhận quan hệ vợ chồng là vụ án dân sự, do đó với yêu cầu của anh Tuyến, chị Hoa thì Tòa án thụ lý và áp dụng trình tự thủ tục giải quyết việc dân sự, nghĩa là Tòa án phải mở phiên họp, bắt buộc phải có đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp. Thẩm phán chủ tọa sẽ ra quyết định không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Tuyến và chị Hoa, đồng thời công nhận việc thỏa thuận nuôi con và tài sản chung.

Quan điểm thứ 2 cho rằng: Đây là vụ án dân sự, Tòa án thụ lý điều tra và mở phiên tòa xử công khai, không bắt buộc phải có đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa. Hội đồng xét xử sẽ bằng bản án tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Tuyến, chị Hoa và công nhận thỏa thuận của họ về việc nuôi con vì: Theo Điều 11 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000 thì nam nữ không đăng ký kết hôn mà chung sống với nhau như vợ chồng thì không được Pháp luật công nhận là vợ chồng. Khi giải quyết yêu cầu ly hôn của họ, Tòa án phải áp dụng Nghị quyết số 35/2000/QH 10 ngày 9/6/2000 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc thi hành Luật hôn nhân và gia đình và Thông tư liên tịch số 01/2001/TTLT để giải quyết.

Hướng dẫn việc nam nữ chung sống với nhau như vợ chồng từ ngày 03/01/1987 trở đi đến trước ngày 01/01/2001 tại điểm b Điều 2 Thông tư liên tịch số 01/2001/TTLT-TANDTC - TANDTC - VKSNDTC - BTP của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp nêu rõ: "Kể từ sau ngày 01/01/2003 mà họ không đăng ký kết hôn thì theo quy định tại điểm b, khoản 3 Nghị quyết số 35 của Quốc hội họ không được công nhận là vợ chồng, nếu 1 bên hoặc cả 2 bên có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý vụ án để giải quyết và áp dụng điểm b, khoản 3 Nghị quyết số 35 của Quốc hội, khoản 11 Điều 11 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 bằng bản tuyên bố không công nhận họ là vợ chồng...".

Theo tinh thần Thông tư liên tịch số 01/2001/TTLT nêu trên thì yêu cầu của anh Tuyến, chị Hoa là vụ án dân sự, mặt khác Điều 28 Bộ

luật TTDS quy định những yêu cầu về hôn nhân và gia đình (việc dân sự) thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án gồm:

1- Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật.

2- Yêu cầu thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

3- Yêu cầu công nhận sự thỏa thuận về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

4- Yêu cầu hạn chế quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên hoặc quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

5- Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con.

6- Yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định về hôn nhân và gia đình của Tòa án nước ngoài hoặc không công nhận bản án, quyết định về hôn nhân, gia đình của Tòa án nước ngoài mà không có yêu cầu thi hành tại Việt Nam.

7- Các yêu cầu khác về hôn nhân và gia đình mà pháp luật có quy định.

Với 7 nội dung trên không có việc "không công nhận quan hệ vợ chồng" do đó đây phải được áp dụng theo thủ tục giải quyết các vụ án dân sự.

Tuy nhiên theo quy định của Bộ luật TTDS đã là vụ án dân sự thì phải có tranh chấp, có người khởi kiện và người bị kiện (có nguyên đơn và bị đơn), còn trường hợp anh Tuyến, chị Hoa thì không ai kiện ai (yếu tố này không thỏa mãn dấu hiệu đặc trưng của vụ án dân sự; đồng thời theo Điều 28 Bộ luật TTDS thì hủy việc hôn nhân trái pháp luật cũng là việc dân sự, vậy thì không công nhận quan hệ vợ chồng có là việc dân sự hay không?

Vì những vướng mắc đó, cho đến nay yêu cầu của anh Tuyến, chị Hoa vẫn chưa được giải quyết mặc dù họ không hề có tranh chấp. Qua bài viết này chúng tôi rất mong các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cần sớm có hướng dẫn thống nhất việc thi hành Bộ luật TTDS nói chung và vấn đề không công nhận quan hệ vợ chồng nói riêng để có cơ sở cho các cơ quan tiến hành tố tụng địa phương hoàn thành nhiệm vụ của mình ■

## HỘI LUẬT GIA TỈNH THÁI BÌNH TỔ CHỨC KỶ NIỆM 50 NĂM THÀNH LẬP HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM

**N**gày 01/4/2005 Hội luật gia tỉnh Thái Bình đã mít tinh kỷ niệm trọng thể 50 năm thành lập Hội Luật gia VN. Tới dự có GS-TS Nguyễn Niên - Ủy viên Thường vụ Hội Luật gia VN, lãnh đạo Huyện, Thành ủy, HĐND, UBND các Huyện, Thành phố, lãnh đạo các Sở, Ban, ngành đoàn thể trong tỉnh, các đồng chí trong CBCH tỉnh hội và đông đảo luật gia trong tỉnh.

Đ/c Nguyễn Niên đã thay mặt Trung ương Hội luật gia VN trao kỷ niệm chương của Hội cho các đ/c lãnh đạo tỉnh Thái Bình và lãnh đạo một số Huyện, Thị.

Tại buổi lễ, Chủ tịch HLG tỉnh Thái Bình đã đọc diễn văn kỷ niệm ôn lại quá trình xây dựng và trưởng thành của Hội Luật gia VN, khẳng định những đóng góp tích cực của Hội vào công cuộc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; đồng thời cũng ôn lại quá trình hình thành, phát triển và các mặt hoạt động của Hội Luật gia tỉnh Thái Bình, đề ra phương hướng hoạt động của tỉnh Hội trong năm 2005.

Hội viên Hội Luật gia tỉnh Thái Bình rất hào hứng, phấn khởi hướng về kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Hội luật gia Việt Nam với nhiệt tình, trí tuệ của mình đẩy mạnh các hoạt động của Tỉnh Hội, tích cực góp phần vào tăng cường pháp chế, xây dựng kinh tế - xã hội, trật tự an ninh của tỉnh nhà.

**Bùi Thị Thoan**  
Hội Luật gia tỉnh Thái Bình

## TỘI THAM Ô HAY TỘI LẠM DỤNG TÍN NHIỆM CHIẾM ĐOẠT TÀI SẢN

● KIM NGÂN

**T**rong thời gian vừa qua đã xảy ra một số vụ án trong đó bị cáo là các nhân viên của Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) có 100% vốn nước ngoài hoặc 100% vốn của các cá nhân trong nước góp đã lợi dụng công việc được giao đi thu tiền hàng cho Công ty rồi chiếm đoạt sử dụng cá nhân. Quá trình giải quyết những vụ án thuộc loại này cho đến nay vẫn còn có những quan điểm khác nhau về xác định tội danh đối với kẻ phạm tội là tội "tham ô" hay tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản mặc dù phiên tòa xét xử đã khép lại. Để rộng đường dư luận, chúng tôi xin nêu một số vụ án sau đây:

1. Vụ án Vũ Lê Hoa xảy ra ở TP. Hà Nội: theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty TNHH có hai thành viên trở lên do Sở kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội cấp thì công ty TNHH Phú Thái có 3 thành viên góp vốn là: ông Phạm Đình Đoàn góp 2,4 tỷ đồng là giám đốc công ty, bà Vũ Thị Dậu (mẹ vợ ông Đoàn) góp 300 triệu đồng - là Chủ tịch Hội đồng quản trị và ông Phạm Đình Châu (thông gia với bà Dậu) góp 300 triệu đồng; trụ sở chính của Công ty tại 192/19 Thái Thịnh - Hà Nội...

Tháng 10-2000, Vũ Lê Hoa (là cháu ruột của bà Dậu) được bà Dậu nhận vào làm việc tại cơ sở 1 của Công ty (Bà Dậu được giao phụ trách cơ sở 1) với công việc đi thu tiền hàng của cơ sở kinh doanh 1 ở các siêu thị, giữ, gửi tiền của cơ sở 1 vào tài khoản của công ty Phú Thái tại Ngân hàng thương mại cổ phần nhà Hà Nội. Công việc của Hoa bà Dậu chỉ giao bằng miệng, không có quyết định phân công bằng văn bản.